

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM KHU  
VỰC 9 - ĐỒNG NAI**

Số: 16/2025/QĐCNHGT-DS

*Đồng Nai, ngày 11 tháng 8 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của ông Lê Văn S và Văn phòng C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 12 tháng 7 năm 2025 của ông Lê Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Ông Lê Văn S, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Địa chỉ nơi C khu phố T, phường B, tỉnh Đồng Nai.

*Người bị kiện:* Văn phòng C. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Viết H - C: Trưởng Văn phòng. Địa chỉ: ấp C, xã Đ, tỉnh Đồng Nai.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 02 tháng, từ ngày 26 tháng 7 năm 2025 đến ngày 26 tháng 9 năm 2025, Văn phòng C phải bồi thường cho ông Lê Văn S số tiền là: 280.000.000 đồng (hai trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày thỏa thuận có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về các vấn đề khác: Không có.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 9;
- PTHADS Khu vực 9;
- Các đương sự;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Ngọc Linh**